

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 8****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 13****BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. ĐỌC HIỂU:****Đọc kĩ văn bản sau và trả lời câu hỏi:****TỜ HOA**

Tại một công trường làm đường Tây Bắc, 1966

Tôi nhìn ra cái tàu lặn nghiêng đá mặt đường mới, nhìn ra những kíp thợ xây dựng mở đường, nhìn ra một tổ ong của anh chị em làm đường vừa mang được ong chúa về. Cửa sổ buồng tôi viết, lúc nào cũng nhận nhịp cánh tay người và những cánh ong quen dần với tổ mới. Ong bay trên trang sổ tay tôi. Ong tua tròn trên trang giấy chữ nhật trắng, như là tàu bay đảo nhiều vòng chờ lệnh hạ cánh xuống. Buồng bên có người bị ong đốt. Bởi vì người đó hoảng hốt vừa giết ong một cách không cần thiết, và người thấy mùi máu, bọn ong cùng tổ liền xông tới đốt. Rồi ong cũng lặn ra chết, tinh hồn xuất theo luôn với nọc đốt. Con ong bé cũng như con voi to, vốn tính lành nhưng khiêu khích chúng thì chúng đánh lại ngay, dẫu rằng có phải lấy bản mạng ra mà trả lời. Anh cán bộ địa chất liền cho tôi mượn một số tạp chí khoa học có mấy trang về nuôi ong. Giờ tôi mới biết rằng đó là một thế giới đầy sinh thú. Đời sống con ong để lại cho người đọc nó một bài học về kiên nhẫn, về cần lao, về tích lũy, chế tạo và sáng tạo. Người ta đã đánh dấu con ong, theo dõi nó, và thấy rằng cái giọt mật làm ra đó, là kết quả của 2.700.000 chuyến (bay) đi, đi từ tổ nó đến khắp các nơi có hoa quanh vùng.

Và trong một nửa lít mật ong đóng chai, phân chất ra được 5 vạn thứ hoa. Tính ra thành bước chân người thì tổng cộng đường bay của con ong đó là 8.000.000 cây số.

Giữa rừng Tây Bắc đầy hoa, đầy bướm, đầy ong, cái tôi thấy say say trong chính mình là dầu không được một chuyến đi bằng một đời ong, mình cũng là một con sinh vật đang nung một thứ mật gì. Sự tích lũy ở mình cũng ngày ngày có giọt ra mà phần nào đem thom thảo vào sự sống. Đồi hoa xuân lắng ong mật mà thêm ngấm tới đàn bướm tốt mã chấp chới bay, lộng lẫy những sắc phấn của sáo ngữ ồn ào. Bướm phù phiếm cũng bay vào hoa, nhưng cặp cánh hào nhoáng cũng chẳng để lại gì. Từ ngày có lịch sử tiến hóa của loài người, chưa ai dám nói đến mật bướm.

Người ta hay nhắc đến mang nặng đẻ đau. Có những quá trình không phải hoài thai, không đẻ gì (theo nghĩa hẹp và theo nghĩa đen sinh học) nhưng rất khó đau và nặng nhọc đèo bồng. Ngọc trai nguyên chỉ là một hạt cát, một hạt bụi biển xâm lăng vào vỏ trai, lòng trai. Cái bụi bặm khách quan nơi ron bẻ lên vào cửa trai. Trai xót lòng. Máu trai liền tiết ra một thứ nước rãi bọc lấy cái hạt buốt sắc. Có những cơ thể trai đã chết ngay vì hạt cát từ đâu bên ngoài gieo vào giữa lòng mình (và vì trai chết nên cát bụi kia vẫn chỉ là hạt cát). Nhưng có những cơ thể trai vẫn sống, sống lấy máu lấy rãi mình ra mà bao phủ lấy hạt đau hạt xót. Tới một thời gian nào đó, hạt cát khôi tình con, cộng với nước mắt hạch trai, đã trở thành lõi sáng của một hạt ngọc tròn trắn ánh ngời (...)

Nguyễn Tuân - Báo Văn Nghệ số 143 - Tết Bính Ngọ

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** Văn bản trên thuộc thể loại

A. Tản văn

B. Tùy bút

C. Kí

D. Truyện kí

**Câu 2.** Bên cạnh yếu tố trữ tình (biểu cảm), văn bản trên có sử dụng thêm phương thức biểu đạt nào khác?

A. Tự sự và miêu tả

B. Tự sự và nghị luận

C. Miêu tả và thuyết minh

D. Tự sự và thuyết minh

**Câu 3.** Thông qua câu chuyện về con ong, tác giả muốn nói đến điều gì?

A. Bài học về kiên nhẫn, cần lao và tích lũy, chế tạo và sáng tạo.

B. Bài học về sự may mắn.

C. Bài học về sự nỗ lực không ngừng nghỉ.

D. Bài học về sự chế tạo và sáng tạo.

**Câu 4.** Biện pháp tu từ được nhà văn sử dụng trong câu sau là gì? Giữa rừng Tây Bắc đầy hoa, đầy bướm, đầy ong, cái tôi thấy say say trong chính mình là dầu không được một chuyến đi bằng một đời ong, mình cũng là một con sinh vật đang nung một thứ mật gì.

A. So sánh

B. Điệp ngữ

C. Ẩn dụ

D. Liệt kê

**Câu 5.** Qua câu chuyện của con trai, tác giả muốn gửi gắm điều gì?

- A. Quá trình sáng tạo và thành công phải đến từ sự đau đớn.
- B. Quá trình sáng tạo và thành công cần đến rất nhiều khó khăn.
- C. Quá trình sáng tạo và thành công tựa như quá trình hoài thai, cần rất nhiều đau đớn, khó khăn và trải nghiệm.
- D. Quá trình sáng tạo và thành công không dễ dàng với bất kì ai.

**Câu 6.** Phép tu từ được tác giả sử dụng trong câu văn sau là gì? Con ong bé cũng như con voi to, vốn tính lành nhưng khiêu khích chúng thì chúng đánh lại ngay, dẫu rằng có phải lấy bốn mạng ra mà trả lời.

- A. Nhân hóa và so sánh
- B. Nhân hóa và ẩn dụ
- C. So sánh và ẩn dụ
- D. Nhân hóa và ẩn dụ

**Câu 7.** Đoạn văn bản đã tập trung thể hiện rõ đặc điểm nổi bật nào trong phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân?

- A. Sự tài hoa, uyên bác và đậm chất suy tư
- B. Kho từ ngữ phong phú, giàu có
- C. Sự chiêm nghiệm lớn về cuộc đời
- D. Sự quan sát tinh tế các sự vật, hiện tượng xung quanh

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 8.** “Tôi nhìn...”, “Giờ tôi mới biết rằng...”, “cái tôi thấy say say...” Qua các cụm từ trên anh/chị hiểu gì về cái “tôi” trong thể loại tùy bút?

**Câu 9.** Trong đoạn văn bản trên, tác giả đã sử dụng những từ ngữ nào để nói về hạt ngọc trai? Tác dụng nghệ thuật của chuỗi từ ngữ đó?

**Câu 10.** Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 5 - 7 câu) trình bày quan điểm của em về vấn đề: Không có một thành công nào dễ dàng đạt được.

## II. VIẾT

Viết bài văn thuyết minh có kết hợp yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm và nghị luận về một lối sống tích cực của giới trẻ ngày nay.

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.

- Giám thị không giải thích gì thêm.

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Đáp án

## PHẦN I – TRẮC NGHIỆM (6 điểm)

Câu 1 (0.25đ)	Câu 2 (0.25đ)	Câu 3 (0.25đ)	Câu 4 (0.25đ)	Câu 5 (0.25đ)	Câu 6 (0.25đ)	Câu 7 (0.25đ)
B	B	A	A	C	A	A

**Câu 1.** Văn bản trên thuộc thể loại

- A. Tản văn
- B. Tùy bút
- C. Kí
- D. Truyện kí

**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

**Lời giải chi tiết:**

Văn bản trên thuộc thể loại tùy bút

→ Đáp án: B

**Câu 2.** Bên cạnh yếu tố trữ tình (biểu cảm), văn bản trên có sử dụng thêm phương thức biểu đạt nào khác?

- A. Tự sự và miêu tả
- B. Tự sự và nghị luận
- C. Miêu tả và thuyết minh
- D. Tự sự và thuyết minh

**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Nhớ lại kiến thức về phương thức biểu đạt

**Lời giải chi tiết:**

Bên cạnh yếu tố trữ tình (biểu cảm), văn bản trên có sử dụng thêm phương thức biểu đạt Tự sự và nghị luận

→ Đáp án: B

**Câu 3.** Thông qua câu chuyện về con ong, tác giả muốn nói đến điều gì?

- A. Bài học về kiên nhẫn, cần lao và tích lũy, chế tạo và sáng tạo.
- B. Bài học về sự may mắn.
- C. Bài học về sự nỗ lực không ngừng nghỉ.
- D. Bài học về sự chế tạo và sáng tạo.

**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

**Lời giải chi tiết:**

Thông qua câu chuyện về con ong, tác giả muốn nói đến: Bài học về kiên nhẫn, cần lao và tích lũy, chế tạo và sáng tạo

→ Đáp án: A

**Câu 4.** Biện pháp tu từ được nhà văn sử dụng trong câu sau là gì?

Giữa rừng Tây Bắc đầy hoa, đầy bướm, đầy ong, cái tôi thấy say say trong chính mình là dầu không được một chuyến đi bằng một đời ong, mình cũng là một con sinh vật đang nung một thứ mật gì.

- A. So sánh
- B. Điệp ngữ
- C. Ẩn dụ
- D. Liệt kê

**Phương pháp:**

Đọc kỹ 2 câu

Nhớ lại kiến thức về biện pháp tu từ

**Lời giải chi tiết:**

Câu trên sử dụng biện pháp so sánh

→ Đáp án: A

**Câu 5.** Qua câu chuyện của con trai, tác giả muốn gửi gắm điều gì?

- A. Quá trình sáng tạo và thành công phải đến từ sự đau đớn.
- B. Quá trình sáng tạo và thành công cần đến rất nhiều khó khăn.
- C. Quá trình sáng tạo và thành công tựa như quá trình hoài thai, cần rất nhiều đau đớn, khó khăn và trải nghiệm.
- D. Quá trình sáng tạo và thành công không dễ dàng với bất kì ai.

**Phương pháp:**

Đọc kĩ câu chuyện của con trai

**Lời giải chi tiết:**

Qua câu chuyện của con trai, tác giả muốn gửi gắm: Quá trình sáng tạo và thành công tựa như quá trình hoài thai, cần rất nhiều đau đớn, khó khăn và trải nghiệm

→ Đáp án: C

**Câu 6.** Phép tu từ được tác giả sử dụng trong câu văn sau là gì?

Con ong bé cũng như con voi to, vốn tính lành nhưng khiêu khích chúng thì chúng đánh lại ngay, dẫu rằng có phải lấy bôn mạng ra mà trả lời.

- A. Nhân hóa và so sánh
- B. Nhân hóa và ẩn dụ
- C. So sánh và ẩn dụ
- D. Nhân hóa và ẩn dụ

**Phương pháp giải**

Đọc kĩ câu văn

Nhớ lại kiến thức về biện pháp tu từ

**Lời giải chi tiết**

Phép tu từ được tác giả sử dụng trong câu văn trên là: Nhân hóa và so sánh

→ Đáp án: A



**Câu 7.** Đoạn văn bản đã tập trung thể hiện rõ đặc điểm nổi bật nào trong phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân?

- A. Sự tài hoa, uyên bác và đậm chất suy tư
- B. Kho từ ngữ phong phú, giàu có
- C. Sự chiêm nghiệm lớn về cuộc đời
- D. Sự quan sát tinh tế các sự vật, hiện tượng xung quanh

### Phương pháp giải

Đọc kĩ văn bản

### Lời giải chi tiết

Đoạn văn bản đã tập trung thể hiện rõ đặc điểm nổi bật: Sự tài hoa, uyên bác và đậm chất suy tư

→Đáp án A

**Câu 8.** “Tôi nhìn...”, “Giờ tôi mới biết rằng...”, “cái tôi thấy say say...” Qua các cụm từ trên anh/chị hiểu gì về cái “tôi” trong thể loại tùy bút?

### Phương pháp

Đọc đoạn văn, phân tích.

### Lời giải chi tiết

Học sinh có thể trả lời dựa trên gợi ý sau:

Qua các cụm từ “Tôi nhìn...”, “Giờ tôi mới biết rằng...”, “cái tôi thấy say say...” ta thấy được cái “tôi” trong thể tùy bút của nhà văn Nguyễn Tuân đó là: Cái tôi thể hiện trực tiếp trong tác phẩm và cái tôi đó có được là từ sự quan sát, trải nghiệm và tưởng tượng của tác giả.

**Câu 9.** Trong đoạn văn bản trên, tác giả đã sử dụng những từ ngữ nào để nói về hạt ngọc trai? Tác dụng nghệ thuật của chuỗi từ ngữ đó?

**Phương pháp**

Đọc văn bản, suy luận.

**Lời giải chi tiết**

Trong đoạn văn bản trên, tác giả đã sử dụng một chuỗi những từ ngữ phong phú để nói về hạt ngọc trai: hạt cát; một hạt bụi biển xâm lăng vào vỏ trai, lòng trai; cái bụi bặm khách quan nơi rốn bẻ lên vào cửa trai; cái hạt buốt sắc; hạt cát từ đâu bên ngoài gieo vào giữa lòng mình; hạt đầu hạt sót; hạt cát khối tình con; một hạt ngọc tròn trặn ánh ngời.

Qua đó, người viết vừa tái hiện cụ thể, sinh động mà chân thực quá trình hình thành hạt ngọc trong lòng những con trai nơi đáy đại dương vừa giúp người đọc hình dung quá trình ấy cũng giống như quá trình hoài thai, mang nặng đẻ đau của con người.

**Câu 10.** Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 5 - 7 câu) trình bày quan điểm của em về vấn đề: Không có một thành công nào dễ dàng đạt được.

**Phương pháp**

Phân tích, lý giải.

**Lời giải chi tiết**

Học sinh đưa ra suy nghĩ của mình về vấn đề: Không có một thành công nào dễ dàng đạt được.

- Cách hiểu về thành công của học sinh.

- Thành công được đúc kết qua những trải nghiệm và những lần thất bại, trả giá. Thành công đó sẽ là thành công có giá trị vì bản thân đã rút ra được nhiều bài học quý giá trong cuộc sống.

## **PHẦN II – LÀM VĂN (4 điểm)**

### **II. VIẾT**

Viết bài văn thuyết minh có kết hợp yếu tố tự sự, miêu tả, biểu cảm và nghị luận về một lối sống tích cực của giới trẻ ngày nay.

#### **Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).
- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,...) để tạo lập văn bản.

#### **Lời giải chi tiết:**

- Đảm bảo cấu trúc bài văn thuyết minh có kết hợp các phương thức biểu đạt khác.

- Xác định đúng vấn đề thuyết minh: Lối sống tích cực của giới trẻ.

Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được lối sống tích cực của giới trẻ và các nội

dung để làm rõ lối sống đó (định nghĩa, cách thức thể hiện, điểm tích cực, hạn chế,...)

Gợi ý:

- Greenlife - Lối sống xanh.
- Minimalism - lối sống tối giản.
- Lagom - Đủ là hạnh phúc.
- Hygge - Hạnh phúc từ những điều nhỏ bé.
- Ikigai - Lý do thức dậy vào mỗi sáng.
- Friluftsliv - Trở về với mẹ thiên nhiên.
- Wabi sabi - Vẻ đẹp từ sự không hoàn hảo.